TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 03 - 5 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Bà Nguyễn Thị Hồ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Phí Văn T, sinh năm 1974 tại huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 3, xã Ng, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phí Văn T1 (đã chết) và bà Dương Thị Ch; có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án, có 02 tiền án: Bản án số 50/2012/HSST ngày 14/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Ph, Thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án số 17/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (trị giá tài sản trộm cắp là 9.000.000 đồng), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2017.

Tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 15/HSST ngày 12/02/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội) xử phạt 03 năm tù về

tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 08/HSST ngày 03/8/2001 của Tòa án nhân dân huyện Ph, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 54/2007/HSST ngày 05/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tạm giữ, tạm giam: Không; có mặt.

- *Bị hại*: Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn 5, xã Tr, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 04/01/2018, Phí Văn T ở Cụm 3, xã Ng, huyện Ph, Thành phố Hà Nội đi xe đạp từ nhà ở huyện Ph sang huyện Đ để đánh cá. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T đi đến trang trại nhà bà Bùi Thị Th, sinh năm 1966 ở thôn 5, xã Tr, huyện Đ. T đi vào trang trại để xin lửa hút thuốc. Sau khi nhìn thấy trang trại không có ai nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T thấy một chuồng gà bên trong nhốt hơn chục con gà, cửa chuồng đã khóa bằng một chiếc khóa Việt Tiệp. T lấy một chiếc cào có sẵn ở trong trang trại, cán cào bằng gỗ, răng cào bằng sắt để cạy khóa cửa chuồng gà. Sau đó, T lấy một bao tải trong trang trại bắt lấy 05 con gà trống loại gà ri, cân nặng mỗi con khoảng 2,5kg và đem ra khu vực chợ Tre, xã Đ, huyện Đ để bán. T đã bán số gà trên cho một người đàn ông không quen biết được 465.000 đồng. Số tiền này T chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, bà Th phát hiện bị mất trộm gà. Kiểm tra camera của gia đình thì thấy một người nam giới vào bắt trộm gà nên bà Th đã trình báo Công an huyện Đ và giao nộp đoạn video ghi hình việc trộm cắp tại trang trại, một chiếc cào sắt và một chiếc khóa đã bị phá. Tại Cơ quan điều tra, Phí Văn T đã xác nhận người đàn ông trong đoạn video ghi hình ảnh trộm cắp do bà Th giao nộp chính là T. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Phí Văn T đến địa điểm mà T khai nhận trộm cắp và xác định đó đúng là trang trại nhà bà Th.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐ ngày 08/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: 05 con gà trống cân nặng 2,5kg/con có trị giá 12,5kg x 120.000 đồng/kg = 1.500.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-ĐP ngày 18 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố Phí Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phí Văn T khai nhận: Ngày 04/01/2018, khi vào trang trại của gia đình bà Bùi Thị Th, thấy không có người trông coi nên bị cáo đã nảy sinh ý trộm cắp gà ở trang trại. Bị cáo đã phá khóa cửa chuồng gà và bắt lấy 05 con, rồi đem bán được 465.000 đồng sử dụng chi tiêu cá nhân. Bị cáo thấy ân hận về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại vắng mặt tại

phiên tòa nhưng đã có lời khai về sự việc và xác nhận đã được bị cáo T bồi thường số tiền 3.000.000 đồng nên không đề nghị gì về phần dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố Phí Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phí Văn T từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã tự bồi thường cho bị hại nên không đề nghị xem xét. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị hại 01 chiếc cào sắt có cán gỗ và 01 chiếc khóa Việt Tiệp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án xảy ra tại địa bàn huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã thực hiện trình tự, nội dung ban hành các văn bản và quyết định tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phí Văn T khai nhận phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố. Lời khai của bị cáo cũng được chứng minh bằng lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ ngày 04/01/2018, tại trang trại của bà Bùi Thị Th ở thôn 5, xã Tr, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, lợi dụng lúc trang trại không có người trông coi, Phí Văn T đã có hành vi sử dụng chiếc cào có cán gỗ, răng cào bằng sắt để phá khóa cửa chuồng nhốt gà, bắt và lấy đi 05 con gà của bà Th. Sau khi trộm cắp số con gà trên, T đem bán cho một người đàn ông đi đường, không quen biết với giá 465.000 đồng. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ thì 05 con gà của bà Th có tổng trị giá 1.500.000 đồng.

Mặc dù tài sản mà bị cáo Phí Văn T chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã có tiền án về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích nên hành vi lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phí Văn T về tội danh, điều luật như nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Phí Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tới quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội.

Bản thân bị cáo Phí Văn T có nhân thân rất xấu, đã có 05 tiền án trong đó có 04 tiền án về tội Trộm cắp tài sản (có 03 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích) và 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Điều đó thể hiện bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, không có ý thức sửa chữa, tu dưỡng rèn luyện bản thân thành người lương thiện mà ngày càng đi sâu vào con đường phạm tội. Do vậy, cần xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có 02 tiền án, trong đó tiền án về tội chiếm đoạt là tình tiết định tội đối với bị cáo, còn tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo Phí Văn T không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người nam giới đã mua 05 con gà mà bị cáo trộm cắp của bà Bùi Thị Th, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đó, Cơ quan điều tra không xác định được người nam giới đó là ai nên không thu hồi được tài sản và không có căn cứ để làm rõ.

[5] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo Phí Văn T chiếm đoạt của bà Bùi Thị Th là 05 con gà, theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì trị giá 05 con gà là 1.500.000 đồng. Do không thu hồi được số gà trên nên bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho bà Th số tiền 3.000.000 đồng, bà Th không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra bà Bùi Thị Th đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc cào sắt, cán gỗ dài khoảng 1,2m; 01 chiếc khóa loại khóa Việt Tiệp đã bị phá. Xét thấy, chiếc cào còn sử dụng được nên trả lại cho bà Th, còn chiếc khóa Việt Tiệp đã bị phá hỏng, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra, bà Bùi Thị Th còn nộp 01 USB chứa đoạn video ghi hình ảnh Phí Văn T bắt trộm gà của bà Th, đây là vật chứa nội dung là căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Án phí: Bị cáo Phí Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định

của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự (năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Phí Văn T 08 (Tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phí Văn T và bà Bùi Thị Th đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự cho nhau, bà Th không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

+ Xử lý vật chứng: Trả lại bà Bùi Thị Th 01 chiếc cào sắt, cán gỗ dài khoảng 1,2m. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khóa loại khóa Việt Tiệp đã bị phá hỏng (Vật chứng là chiếc cào sắt và chiếc khóa loại khóa Việt Tiệp hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/4/2018 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phí Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo, bị hại.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Văn Tuyến